

KT3-09760ATP0/1-2

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

23/11/2020  
Page 01/03

1. Tên mẫu : KEM LOTTE CRUNKY SÔ CÔ LA  
*Name of sample*
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*  
*Sample description*  
Xem hình chụp của mẫu trang 03/03.  
*See the photograph of sample page 03/03.*
3. Số lượng mẫu : 01  
*Quantity*
4. Ngày nhận mẫu : 13/11/2020  
*Date of receiving*
5. Thời gian thử nghiệm : 16/11/2020 - 23/11/2020  
*Testing duration*
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH LOTTE VIỆT NAM  
*Customer*  
Thửa Đất Số 1183, Đường Võ Minh Đức, P. Phú Thọ,  
Tp. Thủ Dầu Một, Bình Dương, Việt Nam
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang / *See page 02/03*  
*Test results*

**TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM**  
**HEAD OF FOOD TESTING LAB.**



**Nguyễn Thành Công**

**TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR**  
**TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM /**  
**HEAD OF TESTING LAB.**



**Ngô Quốc Việt**

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.  
*Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
*This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.*
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
4. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với  $k = 2$ , mức tin cậy 95 %.  
*Estimated expanded uncertainty of measurement with  $k = 2$ , at 95 % confidence level.*
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) và [rq.tn@quatest3.com.vn](mailto:rq.tn@quatest3.com.vn) để biết thêm thông tin.  
*Please contact Quatest 3 at the email addresses [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) and [rq.tn@quatest3.com.vn](mailto:rq.tn@quatest3.com.vn) for further information about test report.*



KT3-09760ATP0/1-2

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

023/11/2020  
 Page 02/03



7. Kết quả thử nghiệm :  
*Test results*

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Đơn vị	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo <i>Limit of Detection/ Range of measurement</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Hàm lượng melamin, <i>Melamine content</i>	µg/kg	QTTN/KT3 051 : 2018 (Ref: TCVN 9048 : 2012)	100	Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.2. Hàm lượng chì, <i>Lead content</i>	mg/kg	QTTN/KT3 098 : 2016 (Ref: AOAC 2016 (999.11))	3,00 x 10 <sup>-2</sup>	Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.3. Hàm lượng cadimi, <i>Cadmium content</i>	mg/kg	QTTN/KT3 098 : 2016 (Ref: AOAC 2016 (999.11))	3,00 x 10 <sup>-2</sup>	Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.4. Hàm lượng asen tổng số, <i>Total arsenic content</i>	mg/kg	TCVN 8427 : 2010	1,00 x 10 <sup>-2</sup>	Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.5. Hàm lượng thủy ngân, <i>Mercury content</i>	mg/kg	QTTN/KT3 064:2016 (Ref: AOAC 2016 (971.21))	1,50 x 10 <sup>-2</sup>	Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.6. Hàm lượng aflatoxin M1, <i>Aflatoxin M1 content</i>	µg/kg	QTTN/KT3 242:2019	0,02	Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.7. <i>Salmonella</i> spp /25 g		ISO 6579-1:2017	-	Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.8. Enterobacteriaceae,	CFU/g	ISO 21528-2 : 2017	-	Nhỏ hơn 10 <sup>(*)</sup> <i>Less than</i>

**Ghi chú/ Note:** (\*): Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.  
*According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g when the dish contains no colony.*



- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.  
*Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.*
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
*This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.*
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %.  
*Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level.*
- Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) và [rq.tn@quatest3.com.vn](mailto:rq.tn@quatest3.com.vn) để biết thêm thông tin.  
*Please contact Quatest 3 at the email addresses [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) and [rq.tn@quatest3.com.vn](mailto:rq.tn@quatest3.com.vn) for further information about test report.*